TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:56/2021/HS-ST
Ngày: 08/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Văn Thể.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ninh Văn Trung.

Ông Giáp Văn Phẩm.

***Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Ngọc Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn S, sinh năm: 1976 - Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Sán dìu - Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 04/12; Con ông: Hoàng Văn L (đã chết); Con bà: Dương Thị S, sinh năm 1947; Đều trú tại: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Vợ: Tạ Thị Th, sinh năm 1980 và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2006; Đều trú tại Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 298/1998/HS-ST ngày 19/12/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt Hoàng Văn S 02

năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Tổng giá trị sản S trộm cắp dưới 2.000.000 đồng. Ngày 23/5/2000, S chấp hành xong án phạt tù về địa phương.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 05/6/2021 đến ngày 08/6/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

- Bị hại: *Chị Lê Thị Tr, sinh năm 1989 (vắng mặt)*

Nơi cư trú: Thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh La Quý M, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Trương Văn H, sinh năm 1974 (vắng mặt)

3. Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Đều nơi cư trú: Thôn B, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Nông Văn B, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

5. Anh Phạm Văn Ph, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Văn Tr1, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Tạ Văn L1, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 06 giờ ngày 05/6/2021, Hoàng Văn S, sinh năm 1976, trú tại thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY,

màu xanh đen, biển số 98N1-8923 chở sọt vải thiều của gia đình đem đến điểm thu mua vải thiều tại thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang để bán. Sau khi bán vải xong, S điều khiển xe mô tô đến điểm thu mua vải thiều tại nhà anh Lê Văn V1, sinh năm 1986, ở thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang, chủ điểm thu mua là Chị Lê Thị Tr, sinh năm 1989, trú cùng thôn, mục đích để tham khảo giá vải thị trường. Khi đến, S dựng xe mô tô ở bên ngoài điểm thu mua rồi đi bộ vào đứng xem và có giúp một số người dân khênh sọt vải thiều xuống xe để bán. Khoảng 07 giờ cùng ngày có Anh Trương Văn H, sinh năm 1974, trú tại Thôn B, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang chở đến bán cho Chị Tr 01 (một) sọt vải Thanh Hà, trọng lượng 190 kg với giá là 20.000 đồng/01kg tương ứng với số tiền 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng). Sau khi cân vải và thống nhất giá cả xong, công nhân của điểm cân khênh sọt vải của Anh H vào chỗ xếp vải, cách chỗ Chị Tr ngồi khoảng 15 mét thì Anh H đi theo và đứng xem. Còn Chị Tr thì ngồi ở bàn ghi chép vào sổ để thanh toán tiền cho Anh H. Ghi chép xong, Chị Tr lấy số tiền 3.800.000 đồng ra rồi gọi tên Anh H đến nhận tiền. Khi Anh H chưa kịp đến nhận tiền thì S đứng gần đó thấy vậy nên đã nảy sinh ý định giả mạo Anh H để chiếm đoạt số tiền 3.800.000 đồng của Chị Tr. S nói "Hùng đây", Chị Tr tưởng đó là Anh H thật nên đã đưa số tiền 3.800.000 đồng cho S. S cầm số tiền trên và đi ra chỗ để xe mô tô để đi về, khi S vừa ngồi lên xe thì Chị Tr phát hiện S không phải là Anh Trương Văn H nên đã gọi "anh gì ơi, anh gì ơi" nhưng S không trả lời nên Chị Tr đã hô "cướp, cướp". Thấy vậy, S nổ máy và phóng xe bỏ chạy theo hướng đi xã H. Nghe thấy tiếng hô của Chị Tr thì Anh La Quý M, sinh năm 1984 (là chồng của Chị Tr) và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang đã lấy xe mô tô đuổi theo S. Còn S điều khiển xe mô tô bỏ chạy đến cổng nhà chị Hoàng Thị M, sinh năm 1966, trú tại Thôn B, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang (là chị gái của S) thì Anh M và anh H đuổi kịp, yêu cầu S đứng lại. S dừng xe lại và bảo "đây là nhà tôi, có gì vào trong nhà nói chuyện" nên Anh M và anh H đi theo S vào nhà chị M để nói chuyện. Khi vào trong nhà chị M thì S đi vào trước và cầm số tiền vừa chiếm đoạt được của Chị Tr ném vào gầm giường rồi nói chuyện với Anh M và anh H. Anh M chụp ảnh của S gửi cho Chị Tr thì được Chị Tr xác định đúng là người đã chiếm đoạt số tiền 3.800.000 đồng nên Anh M đã gọi điện báo Công an xã G đến để giải quyết. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an xã G đã đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn S thu giữ số tiền 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng), loại mệnh giá 100.000 đồng; 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY, màu xanh, biển số 98N1-8923, phía sau xe có kèm theo 01 (một) chiếc sọt đựng vải bằng kim loại. Cùng ngày 05/6/2021, Chị

Lê Thị Tr đã có đơn trình báo gửi Công an xã G, huyện Lục Ngạn đề nghị giải quyết; Công an xã G chuyển hồ sơ và bàn giao Hoàng Văn S cho Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 05/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn thu giữ 05 (năm) bức ảnh chụp Hoàng Văn S và ảnh chụp chiếc xe mô tô biển số 98N1 – 8923 do S điều khiển vào sáng ngày 05/6/2021 do Anh La Quý M giao nộp; thu giữ tại Camera an ninh ở điểm cân vải thiều của gia đình Anh La Quý M 01 đoạn đoạn video có độ dài 24 giây (thời gian 06:56:57 đến 06:56:41 ngày 05/6/2021), được ghi vào đĩa CD và niêm phong vào bì thư ký hiệu "VIDEO AN NINH". Ngày 25/7/2021 Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong cho Hoàng Văn S xem hình ảnh trong đĩa CD, S xác định người phụ nữ ngồi ở ghế đưa tiền cho S (sau này S biết tên là Lê Thị Tr) chính là người mà S đã lừa để chiếm đoạt số tiền 3.800.000 đồng, còn người đàn ông mặc áo sơ mi màu xanh nhạt, quần dài màu đen, đội mũ bảo hiểm màu vàng nhận tiền từ tay Chị Tr chính là bản thân Hoàng Văn S.

Ngày 16/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã tiến hành xác định hiện trường nơi xảy ra vụ án.

Ngày 30/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tiến hành cho Chị Lê Thị Tr, Anh La Quý M, anh Nguyễn Văn Hoan, chị Hoàng Thị M nhận dạng qua ảnh người đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản số tiền 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) của Chị Tr. Kết quả Chị Tr, Anh M, anh H nhận ra người đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Chị Tr chính là Hoàng Văn S.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Hoàng Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra đã được công bố tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố nhà nước tại phiên toà đã luận tội bị cáo, phân tích

tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn bị tạm giữ (từ ngày đến ngày 05/6/2021 đến ngày 08/6/2021). Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập: Hoạt động điều tra thu thập chứng cứ và các tài liệu của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, người làm chứng vắng mặt, việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Căn cứ quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng vật chứng thu hồi được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: "Khoảng 07 giờ ngày 05/6/2021 tại điểm thu mua vải thiều ở thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Hoàng Văn S, sinh năm 1976, trú tại thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt của Chị Lê Thị Tr, sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang (là chủ điểm thu mua vải thiều) số tiền 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng).".

[3] Hành vi nêu trên của Hoàng Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được xem xét theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu về hành vi chiếm đoạt quyền sở hữu, lại tiếp tục xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, điều đó chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, coi thương pháp luật, do vậy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Đối với tội phạm này ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[7] Đối với chị Hoàng Thị M, sinh năm 1965, trú tại Thôn B, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang, quá trình điều tra xác định chị M không biết việc S thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên không đặt ra xem xét xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trương Văn H đã được Chị Lê Thị Tr trả đủ số tiền bán vải là 3.800.000 đồng; Chị Lê Thị Tr đã được Cơ quan điều tra trả lại số tiền 3.800.000 đồng do bị S chiếm đoạt, Anh H và Chị Tr không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng: Nguồn gốc chiếc xe mô tô, loại xe MAJESTY, màu xanh đen, số máy VTT1P52FMH084121, số khung: VTTWCH022TT084121, biển số 98N1 – 8923, Hoàng Văn S khai mua của một người đàn ông không quen biết với giá 1.100.000 đồng, khi mua không có giấy tờ đăng ký và cũng không làm giấy tờ mua bán. Tiến hành tra cứu xe mô tô biển số 98N1-8923, số máy VTT1P52FMH084121, số khung: VTTWCH022TT084121 phát hiện chiếc xe trên có số khung, số máy không trùng với biển số xe. Ngày 21/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định trưng cầu giám định số 172/CSĐT để giám định truy nguyên số khung, số máy và biển số xe mô tô 98N1-8923 là thật hay giả. Tại Bản kết luận giám định số 1202/KL-KTHS ngày 28/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *"Dãy số máy VTT1P52FMH084121, dãy số khung VTTWCH022TT084121 trên xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY, màu xanh đen, biển số 98N1-8923 không bị hàn ghép, đóng đục lại. Chữ số trên biển kiểm soát 98N1-8923 gửi giám định so với chữ, số biển kiểm soát 98N1-8917 do Công an huyện Lục Ngạn cung cấp là do cùng một bộ chữ, số đóng ra."*. Kết quả tra cứu chủ sở hữu phương tiện tại Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xác định xe mô tô số máy VTT1P52FMH084121, số khung: VTTWCH022TT084121 là xe nhãn hiệu MAJTY mang biển số 98H8-5773, đăng ký chủ sở hữu mang tên Phạm Văn Ph, sinh năm 1979, trú tại thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Tiến hành làm việc với anh Ph xác định chiếc xe mô tô mang biển số 98H8-5773, có số máy VTT1P52FMH084121, số khung: VTTWCH022TT084121 là xe do anh Ph mua từ năm 2003 đến năm 2005 thì chiếc xe bị mất trộm nhưng do giá trị xe thấp nên anh Ph không trình báo Cơ quan chức năng. Kết quả tra cứu xe mô tô biển số 98N1-8917 là xe nhãn hiệu HONLEI, có số khung 001263 số máy 101263 chủ sở hữu là anh Nông Văn B, sinh năm 1979, trú tại thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Anh B xác định khoảng tháng 9/2020, anh B có bị mất 01 (một) chiếc xe mô tô, loại xe Wave, màu sơn xanh, biển số 98N1-8923 nhưng do giá trị xe thấp nên không trình báo cơ quan chức năng. Kết quả tra cứu xe tang vật tại Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang xác định xe mô tô nhãn hiệu MAJTY, biển số 98H8-5773, số máy VTT1P52FMH084121, số khung: VTTWCH022TT084121 và xe mô tô nhãn hiệu HONLEI, biển số 98N1-8917, số

khung 001263, số máy 101263 đều không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Ngày 06/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Văn Ph 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY, có số máy VTT1P52FMH084121, số khung: VTTWCH022TT084121; trả lại cho chủ sở hữu là anh Nông Văn B 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 98N1-8923 và 01 (một) biển số 98N1-8923; trả lại cho chủ sở hữu là Chị Lê Thị Tr, sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang số tiền 3.800.000 đồng; trả lại cho chủ sở hữu là Hoàng Văn S 01 (một) chiếc sọt bằng kim loại là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định cuả pháp luật; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 09 (chín) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn bị tạm giữ (từ ngày đến ngày 05/6/2021 đến ngày 08/6/2021). Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Văn Thể

Án xử công khai sơ thẩm./.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Ninh Văn Trung **Giáp Văn Phẩm** **Phan Văn Thể**